

LŨ VÀ CÔNG TÁC DỰ BÁO PHỤC VỤ TẠI VĨNH LONG

Nguyễn Minh Giám

Trạm Dự báo và Phục vụ KTTV tỉnh Vĩnh Long

Thêm một mùa lũ lớn đã xảy ra với đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), lũ lớn năm 1996 không những gây ngập úng cho ĐBSCL mà còn theo sông Vàm Cỏ Đông gây ngập úng cho TP. Hồ Chí Minh. Trận lũ này đã gây thiệt hại nghiêm trọng về tính mạng, tài sản của xã hội, phá hủy nhiều cơ sở hạ tầng, gây sạt lở đất, ngập úng nhiều vườn cây, lúa và hoa màu làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế trong vùng.

I. KHÁI QUÁT VỊ TRÍ ĐỊA LÝ VÀ CHẾ ĐỘ THỦY VĂN TỈNH VĨNH LONG

Vĩnh Long là một tỉnh thuộc đồng bằng sông Cửu Long nằm gần cuối và giữa 2 nhánh sông chính của hệ thống sông Mekong. Địa hình cao ở hai bên bờ sông Hậu, sông Tiền và thấp dần vào giữa, dạng gần giống hình máng, cao trình đất thấp. Mùa lũ hàng năm thường từ tháng IX đến tháng XI, nguyên nhân lũ cao tại đây tùy thuộc vào 4 yếu tố chính là: lũ thượng lưu, thủy triều biển Đông, gió chướng và mưa lớn tại chỗ. Khác với nhiều lưu vực sông của nước ta, tại phần đất tỉnh Vĩnh Long, chế độ lũ trong tỉnh chịu ảnh hưởng lũ sông Mekong nhưng thể hiện trên từng vùng có khác nhau. Qua khảo sát sơ bộ với kết quả chưa đầy đủ, có thể tạm chia Vĩnh Long ra làm ba vùng ảnh hưởng lũ khác nhau như sau:

* Vùng I: Vùng này ảnh hưởng lũ gần như hoàn toàn (biên độ dao động ngày đêm của mực nước thấp). Bao gồm một số xã thuộc các huyện Bình Minh, Tam Bình, Long Hồ giáp với Đồng Tháp.

* Vùng II: Vùng này ảnh hưởng mạnh của thủy triều biển Đông và lũ yếu. Bao gồm các vùng phía nam và dọc theo sông Măng Thít.

* Vùng III: Vùng này ảnh hưởng tổ hợp giữa lũ thượng lưu và thủy triều biển Đông. Bao gồm những phần còn lại của Vĩnh Long.

Với đặc điểm chia nhỏ thành từng vùng theo chế độ đặc điểm thủy văn trong mùa lũ như trên có thể giúp chúng ta trong công tác đo đạc số liệu, dự báo và cách phòng chống lũ cũng như xây dựng cơ sở hạ tầng và nhà ở của nhân dân.

II. NHỮNG MẶT LỢI VÀ HẠI CỦA LŨ

Khi nói đến lũ chúng ta thường nghĩ đến mặt tác hại của chúng. Lũ hàng năm đối với ĐBSCL vừa là thiên tai vừa là quà tặng của thiên nhiên. Mặt lợi của lũ có những điểm nổi bật sau:

- * Nếu không có lũ hàng năm sẽ không có sự cân bằng sinh thái trong vùng.

- * Lượng phù sa bồi đắp cho vùng thêm màu mỡ và làm cho ĐBSCL trẻ mãi với thời gian.

- * Nếu không có lũ thì sẽ không có nguồn nước ngọt cho vùng; với nước lũ sâu bệnh bị tiêu diệt, tẩy rửa đồng ruộng, đàn chuột bị tiêu diệt và giảm hẳn sau lũ.

- * Người dân thu lợi từ nguồn thủy sản đáng kể do lũ mang đến.

Ngược lại, những năm trở lại đây do có sự phát triển vượt bậc về cơ sở hạ tầng, nhà cửa và phát triển sản xuất, các vùng kinh tế được mở rộng, người dân đến định cư và phát triển sản xuất ngày càng nhiều nên thiệt hại do lũ lớn càng tăng. Nhà cửa, kho tàng, công sở, các công trình phúc lợi như trạm y tế, trường học, chợ, hệ thống giao thông đường bộ nông thôn, đường điện, ruộng, vườn cây ăn trái, ao cá bị ngập và hư hại nặng nề. Lũ lớn đã làm giảm đáng kể tốc độ phát triển của tỉnh, đồng thời những vấn đề ô nhiễm môi trường và dịch bệnh có điều kiện lây lan và phát triển. Lũ lớn cũng gây thiệt hại về nhân mạng nhất là người già và trẻ em. Lũ trong năm 1996 đã gây thiệt hại trên 110 tỷ đồng với diện tích ngập là 60.232 ha, trong đó có 18.466 ha vườn, nhà cửa bị ngập 38.043 căn, gây ra lở 8.600m² đất làm cho 126 hộ phải di dời, còn 312 hộ phải tiếp tục di dời.

III. DIỄN BIẾN LŨ NĂM 1996

Với số liệu đỉnh lũ tại Tân Châu (một trạm đầu nguồn của đồng bằng sông Cửu Long) từ năm 1926 đến 1996 thì lũ tại ĐBSCL năm 1996 được xếp vào hàng thứ 6 sau lũ lớn ở các năm 1937, 1939, 1940, 1961 và 1966. Trong chuỗi số liệu này đã có 1 thời kỳ lũ lớn bốn năm liên từ 1937 đến 1940, 1 thời kỳ lũ lớn 5 năm liên từ 1946 đến 1950 và một thời kỳ xảy ra lũ lớn 3 năm liên từ 1994 đến 1996. Với số liệu 20 năm trở lại đây tại Mỹ Thuận (sông Tiền) đây là một trong những năm lũ cao đứng hàng đầu.

Đỉnh lũ trên sông Mekong các năm có lũ lớn (m)

Năm	1991	1966	1978	1984	1991	1994	1995	1996
Vientiane	11,70	12,70	12,16	10,18	11,22	11,08	11,95	11,48
Pakse	13,22	13,34	14,48	12,98	14,54	11,70	11,22	13,01
Kratie				20,59	22,53	21,45	21,37	23,01
Tân Châu	5,11	5,03	4,78	4,81	4,64	4,53	4,30	4,87

Từ đầu mùa lũ đến ngoài 20-VII, mực nước tại Tân Châu, Châu Đốc đều ở mức thấp hơn cùng kỳ năm 1995 và thấp hơn trung bình nhiều năm. Tại Cần Thơ, Mỹ Thuận mực nước dao động theo triều. Từ 16-VII đến 23-VII có mưa lớn và đều ở vùng trung, hạ Lào, Campuchia, Tây Nguyên (Việt Nam) đã làm cho mực nước sông Mekong lên nhanh, trong vòng 9 ngày, mực nước tại Tân Châu, Châu Đốc lên khoảng 1,0 đến 1,3m. Mực nước cao nhất trong thời kỳ này tại Tân Châu là 2,77m, Châu Đốc là 2,18m, cao hơn trung bình nhiều năm từ 0,35 đến 0,40m. Sau đợt lũ đầu mùa, lượng mưa tại lưu vực sông Mekong và Tây Nguyên giảm, chỉ có mưa lớn tại Vientiane (Lào) chỉ đủ để mực nước tại Tân Châu, Châu Đốc biến đổi chậm.

Ngày 10-IX một áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) hình thành ở phía đông Philippin, sau khi vượt qua Philippin, vào ngày 13-IX đã đổ bộ vào Hà Tĩnh. ATNĐ này đã gây mưa lớn trên lưu vực sông Mekong, nhiều nơi có ngày mưa trên 100mm làm cho nước sông Mekong bắt đầu lên cộng thêm vào ngày 17-IX một ATNĐ hình thành ngay sát bờ biển miền trung Việt Nam, sau đó di chuyển ra phía nam vịnh Bắc Bộ đồng thời mạnh lên thành bão số 6. Bão số 6 đi một vòng qua phía đông đảo Hải Nam rồi đổ bộ vào Bắc Nghệ An, Nam Thanh Hóa vào ngày 22-IX. Do ảnh hưởng cơn bão số 6 và gió mùa tây nam hoạt động mạnh đã gây mưa lớn và tương đối đều trên lưu vực sông Mekong. Mưa lớn và đều làm cho nước sông Mekong lên nhanh và đạt đỉnh lũ trên sông Tiền tại Tân Châu là 4,87m (18 giờ ngày 5-X); trên sông Hậu tại Châu Đốc 4,54m (7 giờ ngày 7-X). Mực nước đã ảnh hưởng đến Vĩnh Long ngay sau đợt triều rằm tháng 8 âm lịch, sau đó nước rút theo kỳ triều kém 25 tháng 8 âm lịch, riêng những xã thuộc vùng I nước lũ không xuống. Sau đó lũ kết hợp với triều cường đầu tháng 9 âm lịch và rằm tháng 9 làm cho mực nước toàn tỉnh dâng cao và kéo dài, gây ngập úng nghiêm trọng trong vùng. Mực nước trên sông Tiền tại Mỹ Thuận 1,70m (18 giờ ngày 27-X), trên sông Hậu tại Cần Thơ 1,73m (18 giờ ngày 27-X). Vào cuối mùa lũ, do mưa nhiều tại chỗ mực nước thượng lưu cao, gió chướng hoạt động mạnh tạo nên dề lỏng tự nhiên tại các cửa sông làm cho mực nước rút chậm, ảnh hưởng đến tiến độ vụ đông xuân (chậm trên 1 tháng so với lịch thời vụ hàng năm).

Ngoài lũ ra, ngày 14-XI-1996 bão số 8 suy yếu thành áp thấp nhiệt đới đi dọc theo bờ biển Ninh Thuận đến bờ biển Nam Bộ; chiều tối 16-XI đã đi vào vùng biển Bến Tre - Trà Vinh suy yếu thành vùng áp thấp đi theo hướng tây tây bắc ngang qua phía Vĩnh Long, tốc độ gió mạnh nhất tại thị xã Vĩnh Long là 12m/s. Tổng lượng mưa tối 16-XI khi bão đi qua là 112mm tại Mỹ Thuận (thị xã Vĩnh Long). Trong khi áp thấp đi qua đã gây ra gió giật tại thị xã Vĩnh Long làm cho 8 căn nhà bị sập.

IV. KẾT QUẢ CÔNG TÁC DỰ BÁO VÀ PHỤC VỤ

Quán triệt tinh thần các cuộc Hội nghị dự báo do Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ tổ chức vào đầu mùa năm 1996; ý kiến chỉ đạo của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn tại Hội thảo công tác dự báo và phục vụ khí tượng thủy văn ở các trạm dự báo và phục vụ khí tượng thủy văn tỉnh tại Đà Nẵng trong tháng 6 năm 1996 và thực hiện chỉ thị số 433/KTTV ngày 08-VI-1996 của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn về việc thực hiện nghị định 32/CP của Chính phủ, Trạm đã có kế hoạch về phòng chống lụt bão với Thường trực Ban chỉ huy phòng chống lụt bão tỉnh. Trạm đã triển khai nhiệm vụ phục vụ theo các biện pháp công trình như: tuyên truyền phổ biến về phòng chống lụt bão, phát các bản tin về dự báo khí tượng thủy văn trên các phương tiện thông tin đại chúng và các ngành hữu quan phục vụ cho các biện pháp công trình chống lũ; trạm triển khai thêm 3 điểm đo mực nước trong nội đồng để phục vụ cho công tác dự báo để phòng chống lụt bão; Trạm được dự án dự báo mặn trang bị mô hình MEKSAL dùng để dự báo mặn trên hệ thống sông Cửu Long, và một chương trình tính thủy triều. Trạm đã sử dụng những mô hình để dự báo mực nước. Khi nhận được thông báo về lũ thượng lưu sông Mekong của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ, Trạm đã dùng mô hình trên để dự báo mực nước tháng 10 của Vĩnh Long. Kết quả dự báo cho biết, mực nước cao nhất của kỳ triều kém 10/9 âm lịch xuống rất ít so với kỳ triều cường đầu tháng 9 âm lịch, sau đó lên lại theo chu kỳ triều rằm tháng 9 âm lịch. Trạm đã trao đổi kết quả này với Phòng dự báo Đài KTTV Khu vực Nam Bộ. Vào ngày 2-X-1996 Trạm đã ra thông báo số 3 về dự báo tình hình mực nước lũ cao tại Vĩnh Long trong tháng X-1996. Đây là bản tin đã được nhiều cơ quan quan tâm và tham khảo trong công tác phòng chống lũ và đặc biệt là Chủ tịch UBND tỉnh đã ra thông báo số 19/TB. UBT ngày 14 tháng X năm 1996 về tình hình nước lũ tăng nhanh tại Vĩnh Long trong những ngày 25 đến 30 tháng X năm 1996. UBND tỉnh, huyện đến xã và BCHPCLB các cấp đã chủ động phòng chống các đợt nước lớn và đã hạn chế được nhiều thiệt hại. Ngoài ra, Trạm đã phát bản tin dự báo đặc biệt số 4 về tình hình nước rút chậm và còn cao trong tháng XII-1996. Bản tin này đã được gửi đến UBND tỉnh, BCHPCLB và các ngành, được phát trên Đài Phát thanh và truyền hình Vĩnh Long, giúp cho nhiều nơi hạn chế thiệt hại nhất là lúa giống.

V. KẾT LUẬN VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

Lũ lụt là hiện tượng tự nhiên hàng năm đến với ĐBSCL nói chung và tỉnh Vĩnh Long nói riêng. Chung sống với lũ và hạn chế thiệt hại do lũ, tận dụng nguồn lợi do nó mang lại là hướng đi cần thiết. Để góp phần cho hướng đi này xin kiến nghị một số vấn đề sau:

1. Cần có một chương trình nghiên cứu dự báo thủy văn cho vùng ĐBSCL vì mỗi vùng ở đây có những đặc trưng thủy văn riêng, các phương pháp dự báo có khác nhau và yêu cầu sử dụng cũng khác nhau.

2. Cần có chương trình đo đạc chi tiết nhiều yếu tố trong mùa lũ cho toàn đồng bằng để có số liệu phục vụ cho công tác dự báo, phân vùng và các ngành khác sử dụng tham khảo để thiết kế những công trình đủ sức chống lại sự tàn phá của lũ.

3. Cần xây dựng một mạng máy tính từ Trung tâm quốc gia dự báo KTTV đến Đài khu vực và các Trạm Dự báo và Phục vụ và phương tiện thông tin liên lạc để chuyển các thông tin nóng về thiên tai được kịp thời và chính xác đến lãnh đạo địa phương, các cơ quan chức năng, các huyện thị trong vùng sắp xảy ra thiên tai.

4. Ngoài lũ ra, một thiên tai nữa ít nói đến ĐBSCL đó là bão. Với địa hình tương đối bằng phẳng, trên 2 triệu căn nhà bằng vật liệu tạm như tre lá, nhiều vườn cây ăn trái, ruộng vườn khi bão đến chắc thiệt hại không nhỏ. Qua cơn bão số 8 như đã đề cập ở phần trên thì ĐBSCL không phải là không có bão! Thật là may mắn khi gần đến khu vực Nam Bộ bão số 8 đã suy yếu đi và khi vào đất liền bão chỉ còn là một vùng áp thấp. Nếu không thiệt hại chắc không nhỏ. Hiện nay các phương án phòng chống bão gần như chưa được đặt ra.

Do vậy, các ngành các cấp cần có phương án toàn diện để vùng ĐBSCL chung sống với thiên tai, không chỉ riêng lũ mà thôi.